

Số: 06/2025/QĐST-DS

Tân Phú, ngày 07 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 681/2024/TLST-DS ngày 04 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Bùi Thế V, sinh năm 1992; Địa chỉ: Số B đường L, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Phạm Trọng C, sinh năm 1982; Địa chỉ tạm trú: F đường T, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (Văn bản ủy quyền số công chứng 00012342, quyền số 12/2024 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 11/12/2024 tại Văn phòng C1, Thành phố Hồ Chí Minh).

Bị đơn: Bà Phạm Phương Q, sinh năm 1984; Địa chỉ thường trú: Số C đường T, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Địa chỉ tạm trú: Căn hộ S Block D khu E, phường S, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a) Về công nợ: Hai bên cùng thống nhất bà Phạm Phương Q còn nợ ông Bùi Thế V số tiền là 58.700.000 đồng (Năm mươi tám triệu, bảy trăm nghìn đồng)

b) Về trách nhiệm và phương thức trả nợ:

Bà Phạm Phương Q có trách nhiệm trả cho ông Bùi Thế V số tiền 58.700.000 đồng nêu trên với thời gian và phương thức như sau:

- Chậm nhất ngày 28/01/2025, bà Q phải trả số tiền là 20.000.000 đồng;

- Chậm nhất ngày 28/02/2025, bà Q phải trả số tiền là 20.000.000 đồng;

- Chậm nhất ngày 28/3/2025, bà Q phải trả toàn bộ tiền còn nợ là 18.700.000 đồng;

Trong trường hợp bà Q vi phạm bất kỳ kỳ hạn trả nợ nào theo cam kết trên (không trả đủ số tiền hoặc không đúng thời hạn đã cam kết) thì coi như vi phạm toàn bộ nghĩa vụ, khi đó ông V có quyền yêu cầu thi hành án để thu hồi nợ.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

c) Về án phí:

- Bà Phạm Phương Q tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 1.467.500 đồng (Một triệu, bốn trăm sáu mươi bảy nghìn, năm trăm đồng).

- Hoàn trả cho ông Bùi Thế V toàn bộ số tiền tạm ứng án phí là 2.092.500 đồng (Hai triệu, không trăm chín mươi hai nghìn, năm trăm đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0040398 ngày 04/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

Thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND TP. HCM;
- VKSND Q. Tân Phú;
- Chi cục THADS Q. Tân Phú;
- Lưu VP, hồ sơ (Thành)

THẨM PHÁN

Đinh Thị Hương